

Hà Nam, ngày 24 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI VẮC XIN BẠI LIỆT TIÊM (IPV)
TRONG TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG TẠI TỈNH HÀ NAM

I. Bối cảnh chung

1.1. Sự cần thiết của việc xây dựng kế hoạch

Cùng với các nước Khu vực Tây Thái Bình Dương, Việt Nam đã thanh toán bệnh bại liệt từ năm 2000. Tuy nhiên, bệnh bại liệt vẫn chưa được thanh toán trên quy mô toàn cầu. Vì rút hoang dại vẫn còn lưu hành tại một số quốc gia như Afghanistan, Pakistan; trong bối cảnh mở rộng giao lưu giữa các quốc gia trên thế giới như hiện nay thì nguy cơ lây truyền bệnh bại liệt từ các quốc gia còn lưu hành sang các nước đã thanh toán bệnh là rất cao. Việc duy trì miễn dịch bảo vệ phòng bệnh bại liệt thông qua việc sử dụng vắc xin phòng bệnh là rất cần thiết cho đến khi bệnh bại liệt được thanh toán trên quy mô toàn cầu.

Tại tỉnh Hà Nam trong những năm qua công tác tiêm chủng mở rộng (TCMR) luôn đạt kết quả cao, đảm bảo an toàn trong tiêm chủng, đặc biệt bảo vệ thành công thanh toán bệnh bại liệt từ năm 2000. Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Y tế, từ năm 2017 chỉ sử dụng vắc xin bại liệt uống (bOPV) để phòng bệnh bại liệt. Tuy nhiên, nếu chỉ dùng loại vắc xin này thì nguy cơ mắc bệnh bại liệt hoang dại do typ 2 là rất lớn. Nhằm tạo miễn dịch chủ động phòng bệnh bại liệt cho trẻ đủ 03 typ, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Y tế, tỉnh Hà Nam tiếp tục triển khai uống vắc xin bại liệt cho trẻ đủ 02 tháng tuổi, 03 tháng tuổi và 04 tháng tuổi theo kế hoạch và xây dựng kế hoạch triển khai sử dụng vắc xin bại liệt tiêm (IPV) để phòng bệnh bại liệt cho trẻ đủ 05 tháng tuổi.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Quyết định số 1358/QĐ-BYT ngày 14/4/2016 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch bảo vệ thành quả thanh toán bệnh bại liệt giai đoạn 2016 - 2020.

- Quyết định số 5432/QĐ-BYT, ngày 21 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Dự án “Triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV) trong Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2015 - 2018”;

- Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020;



- Thông tư số 38/2017/TT-BYT ngày 17/10/2017 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc;

- Công văn số 1172/VSDTTU-TCQG và 1228/VSDTTU-TCQG của Viện vệ sinh dịch tễ Trung ương ngày 28/8/2018 về việc triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV) trong TCMR;

II. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Các hoạt động sử dụng vắc xin bại liệt tiêm trong TCMR tại tỉnh đảm bảo an toàn, đạt tỷ lệ cao; đảm bảo thanh toán bệnh bại liệt trên địa bàn và góp phần vào thành công mục tiêu của Dự án TCMR theo Quyết định số: 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 98% trẻ đủ 5 tháng tuổi trên địa bàn toàn tỉnh được tiêm vắc xin IPV.

- Trên 95% trẻ đủ 5 tháng tuổi được tiêm vắc xin IPV quy mô xã/phường/thị trấn.

- Đảm bảo tiêm chủng an toàn và chất lượng theo quy định của Bộ Y tế.

III. Đối tượng, hình thức, thời gian, phạm vi và vắc xin triển khai

3.1. Đối tượng tiêm chủng: Trẻ đủ 5 tháng tuổi (Trẻ sinh từ 01/3/2018)

Bảng 1. Số đối tượng trẻ đủ 5 tháng tuổi trong năm 2018 theo huyện (trẻ đủ 5 tháng và sinh từ ngày 01/3/2018)

Số TT	Huyện/ thành phố	Số đối tượng
1	Bình Lục	1.119
2	Duy Tiên	1.200
3	Kim Bảng	1.243
4	Lý Nhân	1.555
5	Thanh Liêm	1.115
6	Phủ Lý	1.310
Toàn tỉnh		7.542

Đối tượng loại trừ:

- Các trường hợp chống chỉ định và loại trừ theo quy định tại Quyết định số 2301/QĐ-BYT ngày 12/6/2015 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng và theo khuyến cáo của nhà sản xuất vắc xin.

- Các trường hợp đã được tiêm vắc xin có thành phần bại liệt tiêm typ II (Vắc xin Infarix hexa, Hexaxim, Pentaxim,...)



3.2. Phạm vi và thời gian triển khai: Sẽ được triển khai tại tất cả các điểm TCMR tại các Trạm Y tế xã/phường/thị trấn trong các ngày tiêm chủng thường xuyên mũi 02 của vắc xin viêm não Nhật Bản B bắt đầu từ tháng 10/2018; sau đó cách 01 tháng lại tổ chức tiêm 01 lần (dự kiến các tháng chẵn trong năm), các cơ sở điều trị có tiêm các loại vắc xin trong chương trình TCMR triển khai tiêm IPV vào các ngày triển khai tiêm chủng.

3.3. Giới thiệu về vắc xin phòng bại liệt tiêm (IPV)

- Vắc xin bại liệt tiêm do Liên minh toàn cầu về vắc xin và tiêm chủng (GAVI) hỗ trợ sử dụng trong TCMR do hãng Sanofi, Pháp sản xuất, vắc xin đã được cấp phép đăng ký lưu hành tại Việt Nam. Đây là vắc xin mới, đối tượng triển khai trong TCMR là trẻ em, phạm vi triển khai trên toàn quốc. Để đảm bảo an toàn tiêm chủng, phù hợp với khả năng cung ứng vắc xin việc xây dựng kế hoạch triển khai vắc xin IPV trong TCMR là cần thiết.

- Là vắc xin bại liệt bất hoạt có tên thương mại là IMOVAX POLIO, đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật được điển Châu Âu và khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới.

- Vắc xin đã được cấp đăng ký tại Việt Nam số QLVX- 879-15 ngày 14/7/2015.

Dạng trình bày: 10 liều/lọ

Bảo quản ở nhiệt độ từ: +2⁰C đến +8⁰C và không để đông băng vắc xin

Chỉ định: Tiêm cho trẻ vào lúc đủ năm tháng tuổi

Liều tiêm: 0,5ml

Đường tiêm: Tiêm bắp ở 1/3 giữa mặt ngoài đùi

IV. Hoạt động triển khai

4.1. Tổ chức, chỉ đạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn toàn tỉnh, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các tuyến xây dựng kế hoạch triển khai và triển khai các hoạt động chuyên môn.

- Rà soát và xây dựng phương án bổ sung cán bộ cho các điểm tiêm chủng tại các xã/phường/thị trấn, đặc biệt là các Bác sỹ, Y sỹ để phục vụ cho khám phân loại tại các điểm tiêm chủng;

- Các đơn vị căn cứ vào kế hoạch của Sở Y tế để xây dựng kế hoạch triển khai tại các đơn vị và tổ chức phối hợp với các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện.

4.2. Hoạt động chuyên môn

- **Tổ chức tập huấn chuyên môn:** Hoàn thành tập huấn trong tháng 9/2018

+ Tại tuyến tỉnh tổ chức 01 lớp hướng dẫn cho cán bộ tiêm chủng tuyến huyện/thành phố và cán bộ làm công tác tiêm chủng tại bệnh viện Sản - Nhi về việc triển khai vắc xin bại liệt tiêm trong TCMR.



+ Tại mỗi huyện/thành phố tổ chức các lớp hướng dẫn cho cán bộ làm công tác tiêm chủng tuyến xã/phường/thị trấn trên địa bàn quản lý về việc triển khai vắc xin bại liệt tiêm trong TCMR.

- Tuyên truyền:

+ Phối hợp với các đơn vị truyền thông tổ chức tuyên truyền về kế hoạch, thời gian triển khai vắc xin bại liệt tiêm cũng như các thông tin về vắc xin để người dân hiểu.

+ Truyền thông trực tiếp: Thực hiện truyền thông trước và trong buổi tiêm chủng tại các xã/phường/thị trấn.

+ Truyền thông đáp ứng khi có trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Rà soát đối tượng tiêm vắc xin bại liệt: Các địa phương rà soát đối tượng là trẻ đủ 5 tháng tuổi (Trẻ sinh từ ngày 01/03/2018)

- Đảm bảo vắc xin, vật tư:

+ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật là đầu mối tiếp nhận vắc xin, vật tư từ Chương trình TCMR Quốc gia; đảm bảo hệ thống dây chuyền lạnh phục vụ việc bảo quản vắc xin từ tỉnh đến xã theo quy định của chương trình; thực hiện việc cấp phát vắc xin theo quy định.

+ Trung tâm Y tế các huyện/thành phố: Xây dựng kế hoạch tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và tiến hành cấp phát cho các xã/phường/thị trấn theo kế hoạch tiêm vắc xin bại liệt của từng địa phương.

+ Trạm Y tế các xã/phường/thị trấn nhận vật tư, trang thiết bị theo kế hoạch và nhận vắc xin theo ngày tiêm chủng.

- Tổ chức buổi tiêm chủng:

+ Tổ chức tiêm vắc xin bại liệt IPV cho trẻ đủ 5 tháng tuổi trong ngày tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản B mũi 2 tại các điểm tiêm chủng của xã/phường/thị trấn từ tháng 10/2018 và sau đó cứ 02 tháng tổ chức tiêm 01 lần. Các cơ sở điều trị có tiêm các loại vắc xin trong chương trình TCMR tiêm vào các ngày tổ chức tiêm chủng.

+ Thực hiện tiêm chủng an toàn theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế. Cuối mỗi buổi tiêm chủng cần rà soát các hoạt động để kịp thời đưa ra kế hoạch tiêm vét và các hoạt động điều chỉnh, đảm bảo không để sót đối tượng.

+ Thực hiện khám sàng lọc chặt chẽ theo quy định và tư vấn đầy đủ trước khi tiêm chủng.

+ Hướng dẫn bà mẹ cách chăm sóc, theo dõi trẻ sau tiêm chủng.

+ Tuân thủ đúng các trường hợp chỉ định/chống chỉ định.

+ Sẵn sàng xử trí cấp cứu đối với các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (nếu có).

+ Xử trí tại điểm tiêm chủng.

- Theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện

Các đơn vị chủ động theo dõi, giám sát phản ứng sau tiêm chủng. Các phản ứng nặng cần được thông báo và phối hợp chặt chẽ với các Bác sĩ tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện để được xử trí kịp thời. Báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm vắc xin theo thường qui, ghi chép, báo cáo kết quả cùng với báo cáo tiêm chủng. Các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo qui định.

Giám sát việc tổ chức thực hiện tại 6 huyện/thành phố; tổng hợp báo cáo, tăng cường kiểm tra giám sát tại các tuyến trong thời gian triển khai tiêm, đảm bảo thực hiện đúng qui định về an toàn tiêm chủng trong thời gian triển khai.

+ Giám sát thực hiện việc tiêm vắc xin bại liệt IPV, công tác truyền thông, thực hiện an toàn tiêm chủng, sẵn sàng xử trí phản ứng sau tiêm chủng.

+ Giám sát hoạt động quản lý, tổ chức thực hiện tại các tuyến

+ Giám sát hỗ trợ trong buổi tiêm chủng

+ Giám sát quản lý, sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng

- Thống kê, báo cáo: Thực hiện báo cáo theo quy định và theo hướng dẫn của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tại công văn số: 423/KSĐT ngày 26/7/2018 về việc hướng dẫn báo cáo, lưu trữ dữ liệu phòng chống dịch và quản lý thông tin tiêm chủng.

V. Kinh phí

5.1. Ngân sách Trung ương: Đảm bảo vắc xin, vật tư tiêm chủng

5.2. Ngân sách địa phương: Đề nghị các huyện/thành phố căn cứ vào tình hình thực tế để bố trí kinh phí cho các hoạt động tại địa phương theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020. Quyết định 1125/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/7/2017.

VI. Tổ chức thực hiện

6.1. Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật: Tham mưu cho Ban giám đốc Sở Y tế xây dựng kế hoạch triển khai của Ngành Y tế; chỉ đạo các đơn vị trong Ngành Y tế tổ chức các hoạt động chuyên môn như tập huấn, phối hợp tuyên truyền, đảm bảo đầy đủ nhân lực, vật tư, trang thiết bị và vắc xin để triển khai; lập dự trù kinh phí triển khai các hoạt động.



6.2. Các đơn vị trong Ngành Y tế: Phối hợp tốt với các đơn vị liên quan và các cơ quan truyền thông tổ chức tốt các hoạt động triển khai tiêm vắc xin IPV trong TCMR.

6.3. Trung tâm Y tế các huyện/thành phố: Phối hợp với các đơn vị, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện/thành phố, đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai; chỉ đạo các Trạm Y tế xã/phường/thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai tại địa phương; hướng dẫn và thực hiện tốt các hoạt động về chuyên môn, kỹ thuật, đảm bảo đạt tỷ lệ tiêm chủng cao và an toàn; làm đầu mối tổ chức các hội nghị, tập huấn, phối hợp tuyên truyền; đảm bảo đầy đủ nhân lực, vật tư, trang thiết bị và vắc xin để triển khai chiến dịch; kiện toàn các đội cấp cứu lưu động để sẵn sàng xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

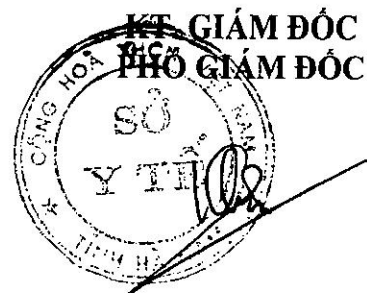
6.4. Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Kiện toàn lại 03 đội cấp cứu lưu động để sẵn sàng thực hiện cấp cứu các trường hợp bị phản ứng sau tiêm chủng (nếu có).

6.5. Trạm Y tế các xã/phường/thị trấn: Báo cáo Ủy ban nhân dân các xã/phường/thị trấn, đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai tại địa phương; thực hiện tiêm chủng an toàn, chất lượng; phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa phương triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền về sự cần thiết phải sử dụng vắc xin bại liệt tiêm.

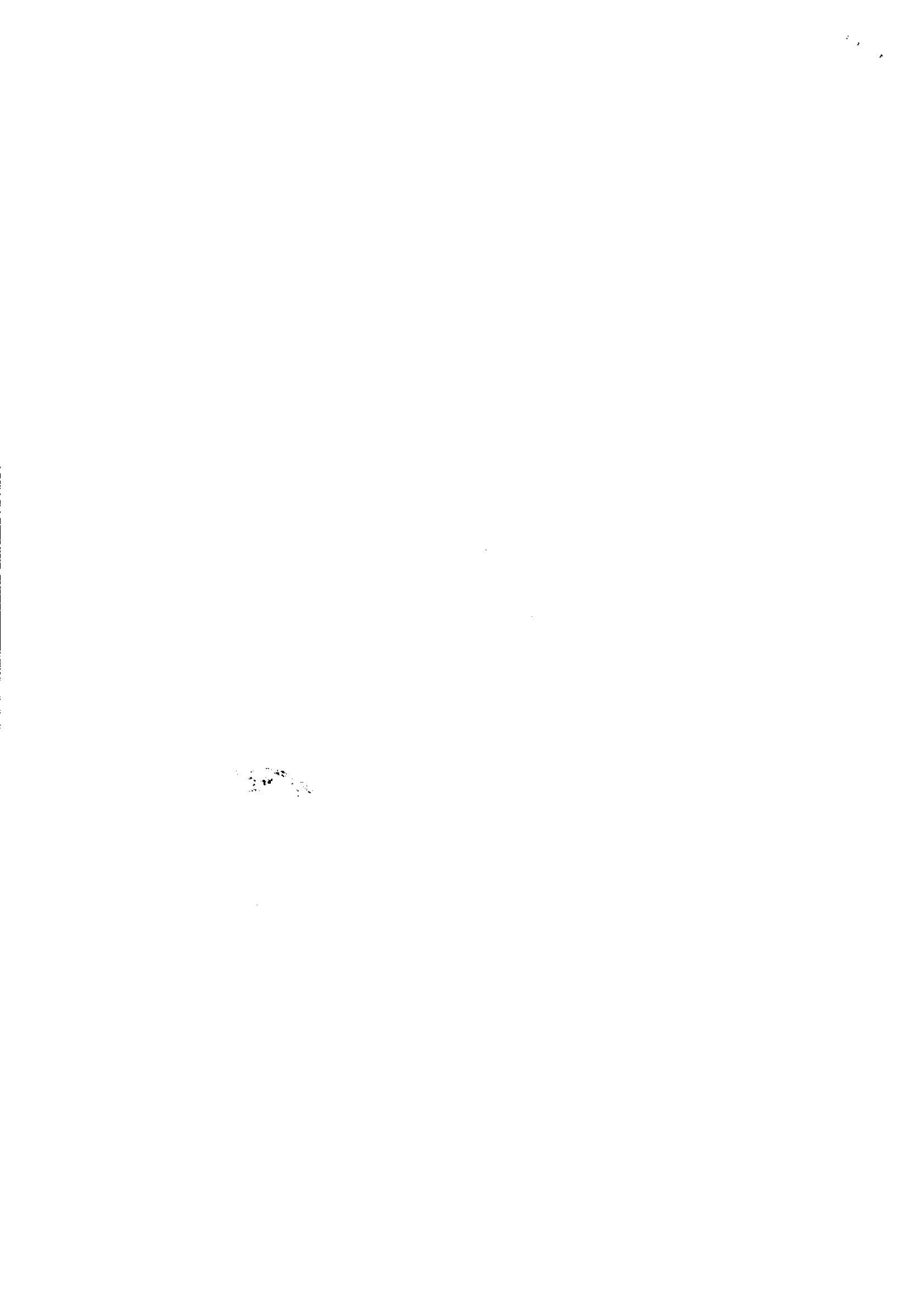
Sở Y tế yêu cầu các đơn vị trong Ngành chủ động và phối hợp tốt để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng vắc xin bại liệt tiêm trong chương trình TCMR.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục YTDP;
- Viện VSDTTW;
- UBND tỉnh; (Để báo cáo)
- Văn phòng TCMR Quốc gia;
- Văn phòng TCMR Miền Bắc;
- UBND các huyện/TP (Để phối hợp);
- Ban giám đốc SYT;
- Các phòng: NVY, NVD, KHTC;
- Trung tâm KSBT; (Để thực hiện)
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Bệnh viện Sản - Nhi
- Phòng khám ĐKKV Nam Lý
- Trung tâm Y tế các huyện/TP;
- Lưu VT.



Nguyễn Trọng Khải



Phụ lục 1. Nhu cầu vắc xin và vật tư cho triển khai tiêm IPV năm 2018

(từ 01/09/2018 đến 31/12/2018)

1. Cách tính vắc xin và vật tư cho triển khai tiêm

Cách tính căn cứ vào: Số đối tượng tiêm chủng; Tỷ lệ tiêm chủng; Hình thức tổ chức tiêm chủng; Hệ số sử dụng vắc xin, vật tư (Định mức); Số tồn vắc xin, vật tư:

- Vắc xin IPV (10 liều/ lọ) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm % x định mức sử dụng (1,2)

- Bơm kim tiêm (BKT) (0,5 ml) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm % x 1,1

- Hộp an toàn (HAT) = Tổng số BKT : 100 x 1,1

2. Nhu cầu vắc xin và vật tư

Số TT	Tên huyện/thành phố	Số trẻ 5 tháng tuổi tiêm Vắc xin IPV trong năm 2018 (Tính từ thời điểm triển khai đến 31/12/2018)	Số vắc xin (liều)	Số BKT 0,5ml (cái)	Số hộp an toàn 5 lít (cái)
1	Bình Lục	1.119	1.300	1.200	14
2	Duy Tiên	1.200	1.370	1.260	14
3	Kim Bảng	1.243	1.420	1.300	15
4	Lý Nhân	1.555	1.780	1.630	18
5	Thanh Liêm	1.115	1.280	1.170	13
6	Phủ Lý	1.310	1.500	1.370	16
Cộng		7.542	8.650	7.930	90

